

Số: /KH-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020 và những năm tiếp theo; Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020, cụ thể như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH NGÀNH GIÁO DỤC TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2019**

##### **1. Một số kết quả đạt được**

###### **1.1. Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện**

- Thực hiện Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 878/KH-SGDĐT ngày 03/5/2019 về việc thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2019 đến các đơn vị nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức, giáo viên và nhân viên trong toàn ngành để cùng thống nhất và hành động.

- Chỉ đạo toàn ngành đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và dạy học. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường công tác truyền thông trong thi đua khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, nhân tố điển hình để khen thưởng, nhân rộng kịp thời. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến kinh nghiệm. Tăng cường sự phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài tỉnh trong công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội đối với sự nghiệp giáo dục.

## **1.2. Công tác thực hiện chỉ số thành phần trong chỉ số PCI (Nâng cao chất lượng giáo dục)**

- Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; đổi mới đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm lớp; rà soát, đề xuất và điều chỉnh nội dung chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng giảm tải; rà soát giảm các cuộc thi, hội thi để giảm áp lực đối với giáo viên, học sinh; giao quyền chủ động và hướng dẫn nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện chương trình giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương và nhà trường.

- Đối với giáo dục mầm non: Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non; thực hiện các chuyên đề đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ thông qua hoạt động vui chơi, giáo dục thẩm mỹ, kỹ năng sống, giáo dục phát triển vận động cho trẻ); thực hiện các giải pháp tăng cường các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN. Tiếp tục củng cố, mở rộng mạng lưới trường, lớp; duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số, tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đối với giáo dục phổ thông:

+ Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; đổi mới đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán; rà soát; hướng dẫn nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện chương trình giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương và nhà trường. Triển khai các yếu tố tích cực của các mô hình dạy học, phương thức dạy học tiên tiến. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tiếp tục thực hiện hiệu quả cuộc vận động, đưa một số phong trào thi đua trở thành các hoạt động thường xuyên gắn việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống với việc nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Triển khai giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương, dạy học gắn với các hoạt động sản xuất, kinh doanh, di sản văn hóa; xây dựng "*nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, giáo án, tài liệu tham khảo, tư liệu dạy học trên website. Nhìn chung, chất lượng giáo dục các môn văn hóa, giáo dục kỹ năng sống, môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh, giáo dục đạo đức, lối sống ngày càng được quan tâm và đạt kết quả tốt. Triển khai việc lồng ghép, tích hợp trong giảng dạy để phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo

đức Hồ Chí Minh; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường trong tất cả các trường trung học. Triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2019-2020.

+ Chất lượng giáo dục toàn diện của giáo dục vùng dân tộc thiểu số đã được nâng lên và có nhiều chuyển biến tích cực; tỷ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số trong độ tuổi ra lớp tăng. Riêng đối với cấp tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các địa phương và cơ sở giáo dục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Qua đó, số học sinh bỏ học giảm, góp phần quan trọng trong việc củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS; nâng cao dân trí và phát triển nguồn nhân lực ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tích cực huy động công tác xã hội hóa kết hợp với sự hỗ trợ của các dự án, tăng cường công tác dạy học 2 buổi/ngày kết hợp tổ chức cho học sinh ăn, nghỉ trưa tại trường cho học sinh tiểu học. Thực hiện áp dụng chương trình dạy học các môn học ở vùng miền đối với các trường thuộc vùng đồng bào dân tộc, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xây dựng mô hình thi đua cấp trung học phổ thông theo các bộ tiêu chí về định lượng nhằm hướng đến chất lượng chuẩn của trường trung học nhất là đối với giáo dục các vùng khó và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ việc dạy thêm học thêm, học 2 buổi/ngày hoặc trên 6 buổi/tuần; Tổ chức đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT (thay Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT đối với học sinh THCS và THPT.

- Đối với giáo dục thường xuyên: Sở GDĐT đã từng bước đa dạng hóa nội dung chương trình giáo dục; chú trọng các chương trình và hình thức tổ chức bồi dưỡng ngắn hạn, cập nhật kiến thức, kỹ năng, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân được học tập suốt đời. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về nội dung, mục đích và ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; huy động toàn dân tham gia phong trào xây dựng xã hội học tập. Tiếp tục tổ chức thực hiện Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn. Trong học kỳ 1 năm học 2019-2020, đã tổ chức được 24 lớp học với 768 học viên các lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

## **2. Đánh giá chung**

### **2.1. Kết quả đạt được**

- Ngành Giáo dục tỉnh Đắk Nông đã từng bước khắc phục khó khăn, phần đầu vươn lên đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Quy mô giáo dục phát triển ổn định, chất lượng đào tạo cũng từng bước được cải thiện, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực có chất lượng cho địa phương và các tỉnh lân cận. Thực hiện có hiệu quả đề án tinh giản biên chế ngành Giáo dục, nghị quyết về tiếp tục đổi mới

hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các cuộc vận động và các phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, góp phần nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị trong đội ngũ nhà giáo. Vai trò của từng trường, từng CBQL giáo dục, giáo viên, nhân viên được khẳng định và phát huy, là động lực mạnh mẽ cho sự phát triển chung của giáo dục Đắk Nông, tạo được niềm tin đối với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và của cộng đồng đối với Ngành. Đổi mới mạnh mẽ việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh và phương pháp dạy học đã được đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh. Công tác giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh đã được các trường đặc biệt quan tâm. Chất lượng giáo dục được giữ vững, phong trào học sinh giỏi tiếp tục được duy trì và đạt kết quả. Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn tỉnh nói chung và ở vùng DTTS nói riêng được đẩy mạnh và có kết quả; công bằng xã hội trong giáo dục được bảo đảm tốt hơn, đặc biệt là các chính sách cho học sinh và giáo viên vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTS.

- Trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được xây dựng theo lộ trình. Các nguồn lực đầu tư cho giáo dục được quản lý và triển khai hiệu quả. Công tác quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính được được tăng cường, đẩy mạnh. Công tác kiểm định được chú trọng; công tác thông tin, truyền thông được đổi mới, mạng lưới truyền thông được thiết lập để kịp thời cung cấp thông tin và định hướng dư luận.

- Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi, PCGD tiểu học và PCGDTHCS, Xóa mù chữ. Củng cố và phát triển các Trung tâm GDTX- GDNN, Trung tâm học tập cộng đồng, tạo môi trường thuận lợi cho người dân tiếp tục tham gia học tập nâng cao trình độ.

## **2.2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, ngành Giáo dục tỉnh Đắk Nông vẫn còn một số hạn chế như sau:

- Giáo viên mầm non và giáo viên tiểu học tuy được bổ sung song vẫn còn thiếu nhiều. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tuy được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng quản lý nhưng một số vẫn còn nhiều yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đời sống vật chất và tinh thần đối với hầu hết các nhà giáo đang công tác tại các xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn đang là một bài toán khó ; đặc biệt là đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên nữ (về nhà ở, điều kiện sinh hoạt, đi lại).

- Cơ sở vật chất trang thiết bị trường học tuy có đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu dạy và học; một số trang thiết bị dạy học lỗi thời hoặc xuống cấp; nhiều trường học còn thiếu các phòng chức năng, nhà bán trú cho giáo viên và học sinh. Hiệu quả xã hội hóa giáo dục đạt thấp, bên cạnh đó còn một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở chưa thật quan tâm đến công tác giáo dục ở địa phương mình.

Kết quả phân luồng học sinh sau THCS vào học trung học chuyên nghiệp, học nghề còn thấp.

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh về công tác giáo dục, việc học của con em mình chưa cao, một số phụ huynh ít quan tâm đến việc học của con em. Việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác vận động học sinh đến trường có lúc chưa thường xuyên, hiệu quả thấp. Mức độ chênh lệch về chất lượng giữa các vùng, giữa các loại hình trường vẫn còn khá lớn. Giáo dục vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn khó khăn như thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; việc chuyên cần của nhiều học sinh DTTS chưa đảm bảo, đặc biệt ở thời điểm mùa vụ.

- Việc tuyên truyền thực hiện các hoạt động về bảo vệ, chăm sóc, và giáo dục trẻ em còn hạn chế, nhất là vùng sâu, vùng xa. Tình trạng tai nạn trẻ em, nhất là đuối nước vẫn còn.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Công tác nhân sự**

- Khó khăn lớn nhất hiện nay của toàn ngành là đội ngũ giáo viên còn thiếu nhiều, làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ dạy và học. Ở giáo dục tiểu học, việc tuyển dụng, bố trí giáo viên dạy môn tiếng Anh, Tin học còn thiếu và chưa đáp ứng nhu cầu hội nhập. Cấp THPT cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học nhưng gặp vướng mắc trong công tác trong công tác điều tiết nơi thừa sang nơi thiếu.

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý mặc dù đã được chuẩn hóa nhưng vẫn còn thiếu đồng bộ, năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa phát huy được khả năng thích ứng với sự thay đổi, chưa đủ tự tin và kỹ năng để chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ trước sự phát triển của công nghệ và đổi mới của đất nước.

- Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý ở vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn về nơi ở, phương tiện hiện đại để phục vụ cho công tác dạy và học.

#### **3.2. Cơ sở vật chất dạy học**

Cơ sở vật chất trang thiết bị vừa thiếu, vừa không đồng bộ; thư viện, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn và các phương tiện dạy học còn nghèo nàn, chưa đảm bảo về số lượng, chủng loại và chất lượng so với yêu cầu đổi mới và mở rộng mô hình dạy 2 buổi/ngày. Đặc biệt, cơ sở vật chất tại các địa bàn khó khăn đang xuống cấp, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Công tác vệ sinh ở nhiều trường học chưa đảm bảo, thiếu nước sạch. Cụ thể:

- Đối với Giáo dục Tiểu học: cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu phòng chức năng; một số phòng học đã đư ợc xây dựng từ trước chưa đúng quy chuẩn gây khó khăn trong việc tổ chức học 2 buổi/ngày. Hệ thống công trình vệ sinh, nước sạch các trường tiểu học chưa đúng quy chuẩn.

- Đối với Giáo dục Trung học: Cơ sở vật chất trường học ở những vùng sâu vùng xa xuống cấp chưa được duy tu bảo dưỡng kịp thời; trang thiết bị dạy

học đã được cấp từ năm 2010 qua thời gian sử dụng đã hư hỏng hoặc đã hết hạn sử dụng nên không thể thực hiện được các tiết thực hành.

### **3.3. Công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh**

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về việc tư vấn nghề và hướng nghiệp của học sinh ít được các ngành chức năng tại địa phương quan tâm, chủ yếu giao phó cho ngành giáo dục, do đó hiệu quả việc chọn ngành nghề chưa cao.

- Đội ngũ giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp và tư vấn hướng nghiệp đều kiêm nhiệm, bên cạnh đó, một số trường trung học chưa quan tâm đến công tác giáo dục hướng nghiệp, thiếu sự phối hợp với doanh nghiệp trên địa bàn để đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp.

- Điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho công tác giáo dục hướng nghiệp, nhất là ở vùng khó khăn còn thiếu thốn, chưa đáp ứng yêu cầu; kinh phí dành cho công tác tư vấn hướng nghiệp không có.

- Chưa có cơ chế chính sách đủ mạnh để tác động nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp và khuyến khích học sinh tham gia học nghề sau khi tốt nghiệp THCS và THPT.

- Nhận thức của cha mẹ học sinh và học sinh vẫn còn nặng bằng cấp, nguyện vọng mong muốn vào học các trường Đại học, trong khi đó coi nhẹ việc học nghề (sơ cấp, trung cấp, cao đẳng).

## **II. MỤC TIÊU**

Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông đề ra mục tiêu trong năm 2020 phấn đấu Tỷ lệ Doanh nghiệp đánh giá giáo dục phổ thông tại tỉnh có chất lượng tốt (%) đạt từ 62% trở lên (*theo Phụ lục của Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông*) với mục tiêu cụ thể như sau:

- Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, kỹ năng quản lý đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông đáp ứng sự hài lòng của Doanh nghiệp. Tập trung cải thiện môi trường hoạt động giáo dục nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh lĩnh vực giáo dục, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Các cơ sở giáo dục trung học tăng cường xây dựng cơ sở vật chất trường học, nâng cao chất lượng hướng nghiệp, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tìm hiểu các ngành, nghề ở địa phương, tăng cường công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh gia đình, năng lực học sinh, góp phần chuyển biến tích cực công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường đẩy mạnh và xã hội hóa các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh hoạt động cải cách hành chính. Cải thiện, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công.

### **III. NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Tuyên truyền, chỉ đạo**

- Tuyên truyền triển khai Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020 và những năm tiếp theo;

- Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP, Chương trình hành động của ngành giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT; Nghị quyết số 88/2014/QH 13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chương trình số 32-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 03/KH-UBND của UBND tỉnh Đắk Nông về triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-BGDĐT ngày 02/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/1/2019 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch số 74/KH-BGDĐT ngày 12/02/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông, giảng viên sư phạm năm 2020; Công văn số 1201/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch để triển khai Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

#### **2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá**

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; tiếp tục thực hiện kế hoạch "Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý"; đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung trao đổi, phân tích bài dạy trên lớp, triển khai giảng dạy tích hợp các bộ môn, mỗi trường có một kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học; tăng

cường trao đổi chuyên môn diễn đàn trên mạng qua các tài khoản của giáo viên do bộ GDĐT cấp.

- Tiếp tục triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình nhà trường hiệu quả, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá tích cực và hiệu quả các cấp THCS và THPT; đề xuất các giải pháp mới như: hoạt động bàn giao chất lượng nhằm tăng cường trách nhiệm của người dạy và người học, góp ý cho giáo viên về đổi mới PPDH nhìn từ phía học sinh và các bậc cha mẹ học sinh, xây dựng mô hình thi đua cấp trung học phổ thông theo các bộ tiêu chí về định lượng nhằm hướng đến chất lượng chuẩn của trường trung học nhất là đối với giáo dục các vùng khó và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hoạt động xây dựng "*nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, giáo án, tài liệu tham khảo, tư liệu dạy học trên website của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các trường THCS, THPT đã được quyết liệt chỉ đạo. Tích cực xây dựng nguồn học liệu mở, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tăng cường hoạt động giáo án điện tử, quản lý điểm bằng phần mềm, thời khóa biểu, liên lạc điện tử, động viên các đơn vị xây dựng trang liên lạc điện tử trên mạng. Trong hoạt động này lãnh đạo đã quan tâm, hỗ trợ đầu tư xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, khai thác hiệu quả trang Web của các cơ sở giáo dục và của ngành để thực hiện tốt công tác truyền thông và quảng bá thương hiệu của các cơ sở Giáo dục trung học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Sở GDĐT tỉnh Đắk Nông đã định hướng tập trung đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục, tập trung chỉ đạo và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông, tạo ra sự chuyên biến cơ bản về đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; nội dung này thường xuyên được chú trọng triển khai và giám sát thực hiện. Tăng cường giáo dục nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học ở tất cả các các hình thức như tập huấn, thi giáo viên dạy giỏi, khảo sát giáo viên FCE, bài giảng điện tử Elearning, trao đổi sinh hoạt chuyên môn diễn đàn trên mạng; công tác kiểm tra đánh giá chú trọng kết hợp hài hòa và phù hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận, khuyến khích loại hình vấn đáp cũng như trắc nghiệm khách quan trực tiếp trên máy vi tính qua các phần mềm trắc nghiệm.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm, nhận xét và đánh giá học sinh; đảm

bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh; chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh như: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

### **3. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên triển khai thực hiện chương trình GDPT**

- Tiếp tục thực hiện các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) mới; theo đó việc tập huấn được thực hiện theo hình thức kết hợp giữa bồi dưỡng trực tuyến qua mạng internet (gọi tắt là trực tuyến) và trực tiếp (bồi dưỡng tập trung), người học được tham gia khóa bồi dưỡng trực tuyến trước để tự nghiên cứu, tự tìm hiểu nội dung Chương trình GDPT mới thông qua bài giảng và tài liệu điện tử được gửi lên hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông để xây dựng kế hoạch thực hiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông và đang chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và các điều kiện hỗ trợ khác, ... bảo đảm cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Cử giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cốt cán cơ sở giáo dục phổ thông đúng thành phần và số lượng theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng đại trà cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh để hoàn thành chương trình bồi dưỡng trước thời gian bắt đầu triển khai áp dụng Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo lộ trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **4. Tăng cường xã hội hóa, nâng cao chất lượng các dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử từ cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ cho công tác quản lý giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mới, chương trình giáo dục phù hợp với yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn song song với việc áp dụng dạy học, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ

đạo học sinh yếu kém, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tăng cường các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp theo các chủ đề giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và chủ đề Thanh niên sáng tạo khởi nghiệp.

- Triển khai công tác tự đánh giá các cơ sở giáo dục, từng bước triển khai đánh giá ngoài và công nhận các trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác chỉ đạo Phòng GDĐT các huyện, thị xã chủ động, tích cực tham mưu chính quyền địa phương đầu tư, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục tham mưu ưu tiên đầu tư cho giáo dục, nhất là vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài công lập trong giáo dục phổ thông và đào tạo ngoại ngữ, tin học.

### **5. Thực hiện Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp**

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong và ngoài nhà trường về ý nghĩa thiết thực, tính cần thiết của công tác giáo dục hướng nghiệp phân luồng và dạy nghề học sinh sau trung học cơ sở, giúp các bậc cha, mẹ học sinh và học sinh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học tập và cơ hội học tập, làm việc là yêu cầu trong quá trình bảo đảm cơ cấu hợp lý nguồn nhân lực xã hội.

- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục cho các em thấy được lao động ở lĩnh vực nào cũng cần thiết, được kính trọng và được đãi ngộ xứng đáng nếu có tay nghề cao và làm việc hết mình. Các cơ hội học tập luôn có và sẽ đến với mọi người, học tập là công việc suốt đời. Từ nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, học sinh sẽ nhận thức được việc các em sau khi tốt nghiệp THCS, THPT đi vào các hướng khác nhau là bình thường và hợp lý.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ và hiệu quả chương trình giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường căn cứ trên khung phân phối chương trình hoạt động giáo dục hướng nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về giáo dục hướng nghiệp của địa phương. Bên cạnh đó, thực hiện lồng ghép nội dung về hướng nghiệp dạy nghề vào các môn học và các hoạt động ngoại khóa. Thực hiện việc cải tiến chương trình hoạt động giáo dục hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của từng trường, với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương trên cơ sở nội dung hướng nghiệp đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của người học, khơi dậy niềm hứng thú

đối với việc lựa chọn nghề nghiệp; phối hợp linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp với tâm sinh lý người học, nội dung cần truyền đạt.

- Phối hợp với các trường trung cấp chuyên nghiệp, các doanh nghiệp đào tạo nghề để tổ chức sinh hoạt hướng nghiệp, tham quan tìm hiểu nhằm định hướng cho học sinh lựa chọn ngành nghề phù hợp.

- Xây dựng và phát động ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng am hiểu tình hình phát triển kinh tế - xã hội, xu hướng nghề nghiệp, có năng lực để làm tốt chức năng tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở.

- Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ kinh phí cho đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp và phân luồng tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng bồi dưỡng phương pháp giáo dục hướng nghiệp, hình thức tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp và phân luồng. Hạn chế việc sử dụng giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp không qua đào tạo, bồi dưỡng.

- Tăng cường liên kết với các trường đại học, cao đẳng; mời các chuyên gia, giảng viên, các nghệ nhân, kỹ sư, thợ bậc cao trong các doanh nghiệp tham gia giảng dạy các lớp đào tạo giáo dục nghề nghiệp, bồi dưỡng giáo viên thường xuyên.

## **6. Hợp tác trong giáo dục đào tạo**

- Khuyến khích đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, liên kết, hợp tác, kết nghĩa giữa các trường trong tỉnh và ngoài tỉnh, giữa trường THPT chuyên, trường chất lượng cao với cơ sở giáo dục nước ngoài nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm về quản lý, dạy và học, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo (đào tạo giáo viên) để đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao ở lĩnh vực giáo dục mũi nhọn.

- Tạo điều kiện để các trường Đại học tổ chức các hình thức đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học tại tỉnh Đắk Nông. Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục; khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên ra nước ngoài học tập nghiên cứu khoa học.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch triển khai của đơn vị bằng các hoạt động cụ thể nhằm thực hiện cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục và sự hài lòng của người đối với chất lượng giáo dục phổ thông của đơn vị.

- Thủ trưởng các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ Cán bộ công nhân viên chức, đặc biệt là cán bộ phụ trách làm việc trực tiếp với dân.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Giáo dục Trung học - Quản lý chất lượng, Văn phòng Sở) để được hướng dẫn, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Giám đốc (để báo cáo);
- PGĐ Phan Thanh Hải (để chỉ đạo);
- Các Phòng GDĐT (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH-QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Hải**